TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 25/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Thảo và ông Hà Văn Dẫn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn P, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1986 tại Thái Nguyên;

Nơi cư trú: Thôn TH, xã TV, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Hoàng Thị L; vợ: Đào Thị L; Con: 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại tại địa phương, đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Tạ Thành C, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1998 tại Thái Nguyên;

Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn H và bà Trần Thị Thanh V; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2024 đến ngày 01/02/2024. Hiện tại ngoại tại địa phương, được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lĩnh; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên: Ông Tạ Văn S (tên thường gọi là Tạ Văn A), sinh năm 1956; có mặt tại phiên toà.

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

+ Anh Triệu Văn H, sinh năm 2006 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn NG, xã YD, huyện BB, tỉnh Bắc Kạn.

+ Anh Tô Văn V, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Địa chỉ: Xóm CĐ, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

+ Ông Trần Văn L, sinh năm 1950 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Lâm Văn Q, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Xóm DD, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/01/2024 tổ C tác của Công an huyện Võ Nhai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xóm Cây Bòng, xã La Hiên, huyện Võ Nhai phát hiện một người nam giới điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, màu sơn đen, biển kiểm soát 20L-1231 đang dừng đỗ tại đoạn đường bê tông gần nhà máy xi măng La Hiên có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Khi tổ C tác kiểm tra, người nam giới trình bày tên Tạ Thành C, sinh năm 1998, nơi cư trú: tổ 3, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời C khai nhận đang cất giấu trái phép "pháo nổ" do nước ngoài sản xuất trong xe ô tô. C đã tự giác lấy trong cốp phía sau xe ô tô ra 01 thùng giấy carton kích thước (46x32x31) cm, kiểm tra bên trong có 10 khối hình hộp giống nhau, kích thước (15,4 x 15,4 x 14,5) cm, dán giấy kín các mặt trong đó 04 mặt bên ngoài được dán bằng giấy in nhiều màu sắc, ảnh và chữ nước ngoài; mặt đáy dán giấy bóng màu trắng, mặt đỉnh dán giấy bóng màu vàng. C khai nhận là 10 hộp pháo hoa nổ của C mua của Nguyễn Văn P, sinh năm 1986, tại địa phận giáp gianh huyện HH, tỉnh Bắc Giang với huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên với giá 850.000 đồng/1 hộp cất giấu để đốt trong dịp tết Nguyên Đán năm 2024. Tổ C tác đã tiến hành niêm phong 01 thùng giấy carton bên trong có 10 khối hình hộp trên theo quy định và tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, màu sơn đen, biển kiểm soát 20L-1231, đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Tạ Thành C về hành vi "Tàng trữ hàng cấm" (pháo nổ). Sau đó đưa C cùng vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Tạ Thành C tại tổ 3, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai tiến hành mở niêm phong cân khối lượng 10 khối hình hộp nghi là pháo nổ xác định được tổng khối lượng là 17,6 kg đã niêm phong ký hiệu M gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 129/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 10 vật hình hộp có cùng đặc điểm, kích thước (15,4x15,4x14,5) cm, bên ngoài vỏ hộp được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi vật có 36 lỗ tròn đường kính 2,4cm trong niêm phong ký hiệu M là pháo nổ (pháo hoa nổ).

Đến ngày 05/4/2024 Nguyễn Văn P, sinh năm 1986, nơi cư trú: thôn TH, xã TV, huyện HH, tỉnh Bắc Giang đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đầu thú và giao nộp số tiền 8.500.000 đồng là tiền do đã bán pháo cho C mà có.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Bản thân Tạ Thành C làm thầy cúng, trong quá trình làm lễ tại Đền thờ ông Hoàng Bảy có địa chỉ tại thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. C có quen biết với Nguyễn Văn P, sinh năm 1986, trú tại: thôn TH, xã TV, huyện HH, tỉnh Bắc Giang (P có kinh doanh dịch vụ giải trí bi-a và karaoke tại nhà riêng), nên P thường đến nhờ C làm lễ cho gia đình nhà P. Khoảng thời gian tháng 10/2023, P đến nhờ C làm lễ, qua nói chuyện biết C có nhu cầu mua pháo hoa nổ do Trung Quốc sản xuất để đốt trong dịp tết Nguyên Đán năm 2024 nên P đã nói sẽ tìm mua pháo và bán lại cho C, C đồng ý. Sau đó cả hai thường xuyên nói chuyện qua việc nhắn tin trên điện thoại di động và mạng xã hội ZALO, P hẹn khi nào tìm mua được pháo sẽ gọi C đến nhà lấy. Đến cuối tháng 12/2023 có một nhóm thanh niên lạ mặt đến quán của P hát Karaoke. Trong khi nói chuyện với một nam thanh niên, P biết người này có bán pháo hoa nổ do Trung Quốc sản xuất loại 36 quả/01 giàn, bán với giá 750.000 đồng/01 giàn nên đã hỏi mua 10 giàn, người này đồng ý và hẹn P 18 giờ ngày hôm sau đến cổng khu C nghiệp Thanh Vân, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang cách quán hát của P khoảng 01 km để lấy pháo. Đến khoảng 18 giờ 00 ngày hôm sau P một mình điều khiển xe ô tô đến địa điểm đã hẹn gặp người đàn ông trên. Khi gặp người này chỉ vào 01 thùng cát tông màu vàng, bên ngoài in chữ Trung Quốc và hoa văn màu sắc khác nhau nói bên trong có pháo. P bê thùng cát tông trên đặt vào trong cốp xe rồi mở ra thấy bên trong đựng 10 giàn pháo nổ nên đã dùng băng dính dán kín lại như ban đầu rồi đưa cho người nam giới này số tiền 7.500.000 đồng và điều khiển xe ô tô chở thùng pháo quay về quán hát. Khi đến quán hát P gọi anh Triệu Văn H, sinh năm 2006, nơi đăng ký HKTT: thôn NG, xã YD, huyện BB, tỉnh Bắc Kạn là nhân viên làm thuê cho P ra bê thùng pháo từ trong cốp xe mang cất ở dưới tầng hầm của quán hát (P không nói cho H biết bên trong thùng cát tông đựng pháo).

Sau khi mua được số pháo nổ trên, P liên lạc cho C và hẹn C ngày 01/01/2024 đến quán P lấy pháo đồng thời xem phong thủy quán hát cho P. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/01/2024 C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA loại COROLLA màu đen, mang biển kiểm soát 20L-1231 (xe ô tô C mượn của ông Tạ Văn S, sinh năm 1956, nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên là ông nội của C) chở theo anh Tô Văn V, sinh năm 1981, nơi cư trú: Xóm CĐ, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên cùng làm nghề thầy cúng với C đến quán hát của P. Khi đến P và

C có trao đổi về việc mua bán pháo, lúc này anh V cũng nghe thấy và nói với cả hai không được mua bán các loại pháo do Nhà nước cấm, nhưng C và P không nói gì, sau đó C làm lễ cho P. Sau khi làm lễ xong. P bảo anh H bê thùng cát tông chứa pháo để lên cốp xe cho C rồi bảo C thùng pháo trên có giá 8.500.000 đồng, C đã trả tiền cho P. Sau đó C điều khiển xe ô tô chở anh V về nhà anh V rồi tiếp tục đi về nhà C. Trên đường đi đến gần nhà C dừng xe kiểm tra thùng cát tông, thấy bên trong có 10 cốp pháo nên đã dán kín lại để nguyên trên xe. Khoảng 05 giờ ngày 02/01/2024 C điều khiển chiếc xe ô tô trên chở theo số pháo nổ đi cùng ông Trần Văn Liên, sinh năm 1950, nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên cùng làm nghề thầy cúng với C đi làm lễ tại xóm Làng Lậm, xã Hoá Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi làm lễ xong, ông Liên ở lại uống rượu còn C điều khiển xe ô tô đi theo đường quốc lộ 1B hướng từ xã Hoá Trung đi huyện Võ Nhai để rẽ qua xã Khe Mo, huyện Đồng Hỷ đi về nhà. Khi đi đến khu vực gần nhà máy xi măng La Hiên thuộc xóm Cây Bòng, xã La Hiên, huyện Võ Nhai, C rẽ vào đoạn đường bê tông, cách đường quốc lộ 1B khoảng 300 mét để đi vệ sinh thì bị Công an huyện Võ Nhai phát hiện, thu giữ toàn bộ số pháo nổ cùng đồ vật, phương tiện có liên quan rồi đưa C về Công an huyện Võ Nhai để làm việc.

Vật chứng của vụ án thu giữ trong quá trình điều tra gồm: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Tạ Thành C 01 thùng carton bên trong có đựng 10 khối hình hộp có tổng khối lượng là 17,6 kg; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại COROLLA màu đen, gắn biển kiểm soát 20L-1231 cùng chìa khoá xe ô tô; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng, số Imei 1: 357170850911108, số Imei 2: 357170850827148, gắn ốp nhựa viền màu tím, mặt lưng trong suốt, là điện thoại cũ, đã qua sử dụng. Tạm giữ của Nguyễn Văn P số tiền 8.500.000 đồng. Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại COROLLA màu đen, gắn biển kiểm soát 20L-1231, giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Thao, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe ô tô là của ông Tạ Văn S. Ngày 01 và 02/01/2024 ông Sinh cho C mượn, việc C mua và cất giấu pháo nổ trên xe ông Sinh không biết. Ngày 10/5/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe ô tô trên cùng chìa khoá xe cho ông Tạ Văn S quản lý sử dụng. Số vật chứng còn lại đã được bàn giao và bảo quản tại kho vật chứng, số tiền 8.500.000 đồng đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai chờ xử lý.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSVN ngày 30/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Buôn bán hàng cấm" và Tạ Thành C về tội "Tàng trữ hàng cấm".

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Buôn bán hàng cấm", đề nghị áp dụng điểm c khoản 1

Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn về án treo, xử phạt bị cáo P từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án. Tuyên bố bị cáo Tạ Thành C phạm tội "Tàng trữ hàng cấm", đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn về án treo, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án.Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 4 của Điều 190 và khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo P từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, bị cáo C từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M bên trong có 03 hộp pháo hoa nổ. 01 vỏ thùng carton kích thước (46 x 32 x 31) cm, bề mặt in hoạ tiết, hoa văn và chữ nước ngoài nhiều màu sắc. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng, số Imei 1: 357170850911108, số Imei 2: 357170850827148, gắn ốp nhựa viền màu tím, mặt lưng trong suốt, là điện thoại cũ, đã qua sử dụng đựng trong phong bì ký hiệu C của Tạ Thành C và số tiền 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn P

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước .

Ý kiến của các bị cáo: Nhất trí với bản luận tội, không ai có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đều xin hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, nhận thấy việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ ngày 01/01/2024 tại quán kinh doanh dịch vụ giải trí bi-a và karaoke của Nguyễn Văn P ở Thôn TH, xã TV, huyện HH, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn P đã có hành vi bán cho Tạ Thành C 10 hộp pháo hoa nổ với giá 8.500.000 đồng, mục đích C mua pháo về để sử dụng đốt trong dịp tết Nguyên Đán. Đến sáng ngày 02/01/2024 C điều khiển xe ô tô mang theo số pháo hoa nổ để sẵn trên xe từ hôm trước đi làm lễ giải hạn cho khách tại xóm Làng Lậm, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ. Sau khi làm lễ xong C điều khiển xe ô tô đi theo đường QL1B theo hướng xã Hóa Trung đi huyện Võ Nhai để về nhà. Khi đến khu vực xóm Cây Bòng, xã La Hiên, huyện Võ Nhai thì bị tổ C tác Công an huyện Võ Nhai phát hiện bắt quả tang thu giữ 10 hộp pháo hoa nổ có khối lượng 17,6kg.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm", hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định: *"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây..., thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam".

Hành vi của bị cáo Tạ Thành C đã phạm vào tội "Tàng trữ hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định: "*1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây..., thì bị phạt tiền từ 50.000.000. đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...*

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó các bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc buôn bán, tàng trữ pháo nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận và sử dụng nên đã cố ý phạm tội, do vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tạ Thành C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn P có bố đẻ được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang đã có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú, tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính cho cơ quan điều tra nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo sinh ra và được gia đình nuôi ăn học từ nhỏ sau đó ở nhà lao động tự do, đều là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cụ thể:

+ Bị cáo Nguyễn Văn P cần xử mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự;

+ Bị cáo Tạ Thành C cần xử mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự;

Do các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra đã nhận thức được sai phạm, hợp tác với cơ quan điều tra, các bị cáo đều có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương với thời gian thử thách theo quy định cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành C dân tốt;

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự còn có quy định: *"4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm C việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."*

Khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự còn có quy định: *"4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm C việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."*

Các bị cáo đều không thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên của Nhà nước do đó cần buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung với mức phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần xử lý như sau:

- Số vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành bao gồm: 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M bên trong có 03 hộp pháo hoa nổ. 01 vỏ thùng cát tông kích thước (46x32x31) cm, bề mặt in hoạ tiết, hoa văn và chữ nước ngoài nhiều màu sắc, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 8.500.000 đồng của bị cáo P giao nộp do bán hàng cấm mà có và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax trong phong bì ký hiệu C của bị cáo C là phương tiện liên lạc mua hàng cấm nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên toà về tội danh, Điều luật áp dụng và mức hình phạt đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp cần được chấp nhận.

Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: - Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Bị cáo Tạ Thành C phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

1. Về hình phạt chính:

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn về án treo;

Xử phạt: Nguyễn Văn P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho UBND xã TV, huyện HH, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn về án treo;

Xử phạt Tạ Thành C 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tạ Thành C cho UBND thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung:

2.1. Căn cứ khoản 4 điều 190 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Văn P 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* sung vào ngân sách Nhà nước;

2.2. Căn cứ khoản 4 điều 191 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Tạ Thành C 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)* sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu M bên trong có 03 hộp pháo hoa nổ. 01 vỏ thùng carton kích thước (46 x 32 x 31) cm, bề mặt in hoạ tiết, hoa văn và chữ nước ngoài nhiều màu sắc.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax màu vàng, số Imei 1: 357170850911108, số Imei 2: 35717085082 7148, gắn ốp nhựa viền màu tím, mặt lưng trong suốt, là điện thoại cũ, đã qua sử dụng đựng trong 01 phong bì ký hiệu C của Tạ Thành C; 8.500.000 đồng *(Tám triệu năm trăm nghìn đồng)* của Nguyễn Văn P.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai, có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục THADS huyện Võ Nhai ngày 30/5/2024; Số tiền trên đã được chuyển theo giấy ủy nhiệm chi số 4 ngày 29/5/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn P và Tạ Thành C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Các bị cáo, Người liên quan;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.